

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÙNG KHÁNH
TỈNH CAO BẰNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 07/2021/HS-ST
Ngày 21/01/2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÙNG KHÁNH, TỈNH CAO BẰNG**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lục Thanh Hải.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Văn Tâm;
2. Ông Hoàng Văn Dự.

Thư ký phiên tòa: Ông Nông Văn Noọng - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, Cao Bằng tham gia phiên tòa: Bà Nông Thị Thủy - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 01 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã tiến hành xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 80/2020/TLST-HS, ngày 31 tháng 12 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 01/2021/QĐXXST-HS, ngày 07 tháng 01 năm 2021 đối với:

- Bị cáo Triệu Văn H, tên gọi khác: Không có; Giới tính: Nam.

Sinh ngày 06 tháng 6 năm 1967 tại huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở hiện nay: Xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng;

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Trồng trọt; Trình độ văn hóa: 06/12;

Con ông Triệu Văn P và con bà Hứa Thị D (Đều đã chết);

Vợ: Mông Thị B, sinh năm 1968 (Đã ly hôn);

Con: có 01 con, sinh năm 2004;

Anh, chị, em ruột: Bị cáo có tám anh chị em, bị cáo là con thứ bảy trong gia đình;

Tiền án, tiền sự: Không có;

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2020 đến ngày 02/12/2020 tại Nhà tạm giữ Công an huyện Trùng Khánh. Từ ngày 02/12/2020 đến nay bị áp dụng biện pháp Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt tại phiên tòa.

- Người làm chứng:

1. Mông Thế C, sinh ngày 17/3/1989.

Địa chỉ: Xóm S, xã Đ, huyện T, Cao Bằng.

2. Mông Thế T, sinh ngày 19/9/1983.

Địa chỉ: Xóm S, xã Đ, huyện T, Cao Bằng.

3. Hoàng Văn H1, sinh ngày 20/02/1963.

Địa chỉ: Xóm Đ, xã Đ, huyện T, Cao Bằng.

4. Hoàng Văn N, sinh năm 1985.

Địa chỉ: Xóm N xã Đ, huyện T, Cao Bằng.

(Tất cả những người làm chứng đều vắng mặt tại phiên tòa không có lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Hồi 11 giờ 45 phút ngày 04/11/2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Triệu Văn H, sinh năm 1967, trú tại xóm N, xã Đ, huyện T, tỉnh Cao Bằng. Quá trình khám xét phát hiện và thu giữ 21 gói giấy nhỏ bên trong có chứa chất bột màu trắng (H khai nhận là Heroine), một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia đã qua sử dụng, số tiền 2.070.000đ (*Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng*) và hai lưỡi dao lam đã qua sử dụng. Cùng ngày Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh đã tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng và lấy mẫu giám định số chất bột màu trắng đã thu giữ, kết quả: Tổng khối lượng số chất bột màu trắng đựng trong 21 gói nhỏ thu giữ của Triệu Văn H có khối lượng 0,65g (*Không phải sáu mươi năm gam*). Tại Kết luận giám định số 283/GĐMT ngày 13/11/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: Chất bột màu trắng bên trong phong bì niêm phong gửi giám định là ma túy; Loại: Heroine.

Quá trình điều tra, bị cáo Triệu Văn H khai nhận: Chất bột màu trắng trong các gói nhỏ mà Cơ quan điều tra thu giữ là ma túy (Heroine) của bị cáo mua với một người đàn ông không rõ họ tên, địa chỉ tại chợ thị trấn Trùng Khánh với giá 800.000đ (*Tám trăm nghìn đồng*) vào ngày 03/11/2020 để sử dụng cho bản thân và bán lại cho một số đối tượng nghiện khác để kiếm lời. Bản thân bị cáo đã bị lệ thuộc vào ma túy và có hành vi mua bán trái phép chất ma túy từ tháng 6 năm 2020, loại ma túy bán là Heroine, mỗi lần bán với số tiền 100.000đ (*Một trăm nghìn đồng*). Từ thời điểm có hành vi mua bán trái phép chất ma túy đến khi bị bắt bị cáo đã bán được ma túy cho nhiều người nhưng bị cáo chỉ nhớ được bán ma túy cho những người sau: Bán cho Mông Thế C một lần, cho Mông Thế T một lần, cho Hoàng Văn H1 một lần, cho Hoàng Văn N một lần, mục đích thực hiện hành vi bán ma túy là để kiếm lời.

Tại Bản cáo trạng số 03/CT-VKSTK, ngày 31/12/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng đã truy tố bị cáo Triệu Văn H về tội “Mua bán trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Triệu Văn H đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình, nhận thức được bản Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố đối với bị cáo là đúng với hành vi đã thực hiện, không bị oan. Bị cáo một lần nữa khai nhận bản thân bị cáo nghiện, mỗi ngày sử dụng từ 01 đến 02 lần và đã lệ thuộc vào chất ma túy nên đã có hành vi mua ma túy về sử dụng đồng thời bán lại cho nhiều người khác để kiếm lời.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo về tội danh, điều luật và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù về tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Về việc xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự, Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong bên trong có ma túy và bốn mảnh giấy trắng có chữ đen, 16 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 dao lam; đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 400.000 đồng trong tổng số tiền đã thu giữ 2.070.000 đồng được đựng trong một phong bì niêm phong, phần còn lại đề nghị trả lại cho bị cáo; đề nghị trả lại cho bị cáo một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số đã qua sử dụng.

Ngoài ra, Kiểm sát viên còn đề nghị buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật và không áp dụng hình phạt bổ sung với bị cáo.

Tại phần tranh luận, bị cáo không có ý kiến tranh luận, do bản thân bị cáo hiện nay sức khỏe yếu nên đề nghị được áp dụng hình phạt tại ngoại. Kiểm sát viên tiến hành đối đáp việc đề nghị mức hình phạt như vậy là căn cứ vào tính chất, hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo và quy định tại Điều 251 Bộ luật Hình sự mà đề nghị, còn việc sức khỏe của bị cáo có đủ điều kiện để chấp hành hình phạt tù hay không thì bị cáo sẽ làm những thủ tục để hoãn chấp hành án.

Sau đối đáp bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm, tại lời nói sau cùng, bị cáo có đưa ra ý kiến đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét cho bị cáo được hưởng mức hình phạt thấp nhất và được tại ngoại để chữa bệnh.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hoạt động tố tụng của Cơ quan điều tra, của Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã tuân thủ đúng về trình tự, thủ tục và thẩm quyền theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại, do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về tố tụng: Tại phiên tòa việc vắng mặt những người làm chứng nhưng quá trình điều tra đã có lời khai và việc vắng mặt tại phiên tòa không làm ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án nên căn cứ và Điều 293 Bộ luật tố tụng hình sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử.

[2] Về việc định tội danh: Tại phiên tòa bị cáo Triệu Văn H đã khai nhận toàn bộ hành vi mua bán trái phép chất ma túy của mình; lời khai nhận của bị cáo là phù hợp với lời khai của những người làm chứng và các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, qua đó đã xác định được bị cáo Triệu Văn H là người nghiện ma túy và không có việc làm ổn định, để nhằm đáp ứng nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân, bị cáo mua ma túy vừa để sử dụng, vừa bán lại cho những người nghiện khác để kiếm lời như bán cho Mông Thế C một lần, cho Mông Thế T một lần, cho Hoàng Văn H1 một lần, cho Hoàng Văn N một lần. Đến ngày 04/11/2020 thì bị cáo bị cơ quan Công an huyện Trùng Khánh khám xét nơi ở và thu giữ được 0,65g (Không phải sáu mươi năm gam) Heroine.

Heroine là một dạng ma túy độc được gây nghiện, Nhà nước độc quyền quản lý và nghiêm cấm mọi hành vi sản xuất, tàng trữ, vận chuyển, mua bán, chiếm đoạt và sử dụng trái phép. Hành vi của bị cáo đã trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, xâm phạm trật tự, an toàn xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi mua bán ma túy là vi phạm pháp luật hình sự, nhưng bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội với mục đích vụ lợi. Từ những nhận định và các chứng cứ nêu trên, đã có đầy đủ căn cứ để kết luận bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Đối với hành vi bán ma túy cho 04 (Bốn) người, mỗi người 01 (Một) lần thì bị cáo phạm tội thuộc trường hợp quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung “Phạm tội 02 lần trở lên”.

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Trùng Khánh giữ nguyên quyết định truy tố đề nghị áp dụng mức hình phạt đối với bị cáo Triệu Văn H về tội "Mua bán trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự thì Hội đồng xét xử thấy rằng: Bị cáo không có tiền án, tiền sự, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Mặc dù bị cáo phạm tội lần đầu nhưng thuộc trường hợp rất nghiêm trọng; Tuy nhiên, trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo và tỏ rõ sự ăn năn, hối cải, đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử sẽ xem xét cân nhắc khi lượng hình.

[4] Về quyết định hình phạt chính: Căn cứ tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo, xét thấy áp dụng hình phạt từ mức khởi điểm của khung hình phạt là tương xứng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo và cần thiết phải cách ly bị cáo với xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục riêng và phòng ngừa chung. Ngoài hình phạt

chính, tại khoản 5 Điều 251 Bộ luật Hình sự còn quy định hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với người phạm tội này. Xét thấy nghề nghiệp của bị cáo là trồng trọt không có thu nhập ổn định nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: Đối với một phong bì thư niêm phong bên trong có ma túy, loại Heroine, 04 mảnh giấy trắng có chữ đen, 16 mảnh giấy bạc màu vàng, 01 mảnh giấy bạc màu trắng và 02 dao lam, đây là vật chứng liên quan đến việc phạm tội của bị cáo nên tịch thu tiêu hủy; Đối với 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số của bị cáo, quá trình điều tra và tại phiên tòa xác định, bị cáo không sử dụng điện thoại này để liên lạc, trao đổi với những người mua, bán ma túy nên cần trả lại cho bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Đối với số tiền 2.070.000đ (Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) đựng trong một phong bì thư niêm phong, quá trình điều tra và tại phiên tòa đã xác định được trong đó có số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) là tiền do bị cáo bán ma túy mà có nên tịch thu số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) sung Ngân sách nhà nước. Số tiền còn lại là 1.670.000đ (Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) không liên quan đến hành vi phạm tội nên trả lại cho bị cáo.

[6] Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án thì bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

[7] Bị cáo được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 47 Bộ luật Hình sự;

Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/NQ-UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố:

1. Về tội danh: Bị cáo Triệu Văn H phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. Xử phạt: Bị cáo Triệu Văn H 07 (Bảy) năm tù. Thời Hạn chấp hành hình phạt tù được tính kể từ ngày bị cáo đi chấp hành án. Được trừ đi thời hạn tạm giữ, tạm giam từ ngày 04/11/2020 đến ngày 02/12/2020.

3. Về vật chứng vụ án:

Tịch thu tiêu hủy một phong bì thư niêm phong bên trong gồm: ma túy, loại Heroine, 04 mảnh giấy trắng có chữ đen, 16 mảnh giấy bạc màu vàng, 01

mảnh giấy bạc màu trắng, mặt trước phong bì ghi “Vật chứng vụ án Triệu Văn H, trú tại xóm N, Đ, T, Cao Bằng, thu giữ ngày 04/11/2020, hành vi mua bán trái phép chất ma túy”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 hình dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh và 02 dao lam.

Trả lại cho bị cáo một điện thoại di động nhãn hiệu Nokia màu đen, bàn phím số, số seri: 357342088677302, đã qua sử dụng.

Tịch thu sung Ngân sách nhà nước số tiền 400.000đ (Bốn trăm nghìn đồng) được đựng trong một phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “2.070.000đ (Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) phát hiện trên người của Triệu Văn H, ngày 04/11/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh.

Trả lại cho bị cáo số tiền 1.670.000đ (Một triệu sáu trăm bảy mươi nghìn đồng) được đựng trong một phong bì niêm phong, mặt trước phong bì ghi “2.070.000đ (Hai triệu không trăm bảy mươi nghìn đồng) phát hiện trên người của Triệu Văn H, ngày 04/11/2020”. Mặt sau có chữ ký của các thành phần tham gia niêm phong và đóng 04 hình con dấu của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Trùng Khánh nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Vật chứng hiện nay đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Trùng Khánh theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 05/01/2021)

4. Về án phí: Buộc bị cáo Triệu Văn H phải chịu án hình sự sơ thẩm là 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) sung Ngân sách Nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh;
- VKSND huyện, tỉnh;
- CA huyện, Trại giam;
- Bị cáo; Người làm chứng;
- Chi cục THADS huyện;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ vụ án.
- Lưu hồ sơ THAHS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Lục Thanh Hải